

Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M; sinh năm 2001.

Địa chỉ: xóm N, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Anh Dương Văn N; sinh năm 1999.

Địa chỉ: xóm N, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị M và anh Dương Văn N.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị M và anh Dương Văn N cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị M và anh N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Dương Ngọc P sinh ngày 06/02/2018 và cháu Dương Văn H sinh ngày 07/9/2019. Hiện nay hai cháu đang cùng sinh sống cùng anh N tại xóm N, xã Q, tỉnh Cao Bằng. Anh N và chị M thống nhất thỏa thuận anh N sẽ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và các khoản nợ chung:** Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra, chị M nhất trí thanh toán cho anh Dương Văn N số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để anh N trang trải cuộc sống, cụ thể đến ngày 20/01/2026 chị M sẽ thanh toán hết cho anh N.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị M và anh Dương Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm mỗi người 75.000 đồng. Chị M và anh N thống nhất thỏa thuận, chị M tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho anh N. Tổng cộng số tiền chị M phải nộp là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000372 ngày 15/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Cao Bằng. Chị M được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- UBND xã Quảng Lâm;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Văn Nhường

